

SỬ DỤNG RUBRIC TRONG HỌC PHẦN PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC TOÁN Ở TIỂU HỌC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC BẠC LIÊU

Trịnh Khánh Linh

Trường Đại học Bạc Liêu

Email: tklinh@blu.edu.vn.

Tóm tắt: Rubric là công cụ đánh giá hiệu quả, được sử dụng rộng rãi để xác định mức độ người học đạt được các chuẩn đầu ra đã đề ra. Thông qua việc cung cấp các tiêu chí và mô tả mức độ thực hiện một cách chi tiết, rubric góp phần nâng cao tính minh bạch, công bằng theo hướng đánh giá theo năng lực. Dựa trên quá trình thực hiện trong học phần Phương pháp dạy học Toán ở tiểu học tại Trường Đại học Bạc Liêu, bài viết này trình bày quá trình xây dựng và vận dụng một số rubric trong đánh giá đối với sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học.

Từ khóa: Đánh giá, rubric, phương pháp dạy học Toán ở tiểu học, Trường Đại học Bạc Liêu.

Nhận bài: 23/02/2026; Biên tập: 24/02/2026; Phản biện: 02/3/2026; Duyệt đăng: 09/3/2026.

1. Đặt vấn đề

Kiểm tra, đánh giá (KTĐG) là một khâu quan trọng trong quá trình dạy học. Hoạt động này ở giáo dục đại học không chỉ nhằm xác nhận mức độ đạt được chuẩn đầu ra (CĐR) của sinh viên (SV) mà còn giữ vai trò điều tiết quá trình dạy học, cung cấp thông tin phản hồi giúp GV điều chỉnh nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, đồng thời thúc đẩy SV tự chủ trong học tập, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo. Trong bối cảnh giáo dục chuyển từ tiếp cận nội dung sang định hướng năng lực, KTĐG cần hướng đến việc đo lường mức độ vận dụng kiến thức, kỹ năng và thái độ của SV trong các tình huống nghề nghiệp cụ thể. Do đó, việc xây dựng được các công cụ đánh giá nhằm đánh giá chính xác mức độ thực hiện nhiệm vụ của SV so với mục tiêu học tập là một yêu cầu cấp bách.

Đối với học phần Phương pháp dạy học Toán ở tiểu học, mục tiêu không chỉ là trang bị hệ thống lý luận và nội dung chương trình mà còn hướng đến hình thành năng lực thiết kế, tổ chức và đánh giá hoạt động dạy học môn Toán ở tiểu học. Tuy nhiên, thực tiễn giảng dạy cho thấy hoạt động KTĐG còn thiên về chấm điểm tổng hợp, tiêu chí đánh giá chưa được cụ thể hóa đầy đủ; phản hồi từ GV còn mang tính định tính; SV chưa có công cụ hỗ trợ hiệu quả quá trình tự học, tự đánh giá và điều chỉnh sản phẩm học tập.

Rubric, với cấu trúc là hệ thống tiêu chí và bản mô tả mức độ thực hiện, là một công cụ hữu ích giúp cho việc KTĐG trở nên khách quan, công bằng và toàn diện, đặc biệt là đối với mục tiêu phát triển các năng lực và phẩm chất vốn là hạn chế của các công cụ kiểm tra viết. Rubric còn là phương tiện giúp người dạy và người học chủ động theo dõi và thường xuyên điều chỉnh hiệu quả quá trình dạy và học của mình theo từng giai đoạn.

Từ những vấn đề trên và thực tiễn giảng dạy tại Trường Đại học Bạc Liêu, bài viết này tập trung

nghiên cứu việc xây dựng và sử dụng một số rubric trong đánh giá học phần Phương pháp dạy học Toán ở tiểu học cho SV ngành Giáo dục Tiểu học nhằm góp phần tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo tại trường.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Kiểm tra đánh giá

2.1.1. Đánh giá kết quả học tập

Đánh giá kết quả học tập (KQHT) trong giáo dục có nhiều cách hiểu khác nhau tùy thuộc vào mức độ, đối tượng, mục đích của đánh giá. Nhìn chung, đánh giá KQHT là đánh giá việc vận dụng tri thức, kỹ năng, thái độ của người. Đánh giá KQHT là một quá trình hoạt động phức tạp gồm nhiều giai đoạn từ thu thập thông tin, so sánh, đối chiếu thông tin với tiêu chuẩn, tiêu chí và đưa ra những nhận định về năng lực người học.

2.1.2. Đánh giá trong quá trình học tập

Theo quan điểm của Lê Văn Hào (2021), hoạt động đánh giá gồm ba quá trình là: đánh giá KQHT, đánh giá hỗ trợ học tập và đánh giá là học tập (tự đánh giá) [2]. Trong đó, đánh giá KQHT được thực hiện bởi giảng viên (GV), giúp GV và nhà trường xác nhận mức độ đạt CĐR của SV. Ví dụ thông qua đánh giá qua bài thi kết thúc học phần. Đánh giá hỗ trợ học tập giúp SV biết được bản thân đã đạt được CĐR hoặc hoạt động học tập ở mức độ nào và phương hướng cải thiện. Chẳng hạn như đánh giá hoạt động nhóm thông qua công cụ rubric. Cuối cùng về đánh giá là học tập được thực hiện bởi chính bản thân SV dựa trên sự phản hồi đa chiều từ GV và SV khác. Ví dụ như SV tự đối chiếu kết quả thực hiện bài tập với các tiêu chí định sẵn, đây cũng được xem là nền tảng để hình thành năng lực tự học và phát triển nghề nghiệp bền vững.

2.2. Rubric trong kiểm tra đánh giá

2.2.1. Khái niệm

Mặc dù có nhiều cách tiếp cận khác nhau, các

tác giả quốc tế (Jonsson & Svingby, (2007); Cooper & Gargan (2011)) và các nhà nghiên cứu trong nước (Tôn Quang Cường(2009); Nguyễn Hữu Lộc (2014), Lê Thị Ngọc Nhân (2014); Nguyễn Thị Thanh Trà (2020)) đều thống nhất rằng: Rubric là một công cụ đánh giá dạng bảng mô tả chi tiết các tiêu chí và các mức độ thực hiện nhiệm vụ học tập dựa trên CDR [1], [4], [5], [7], [9], [10].

Rubric bao gồm hai yếu tố cơ bản đó là các tiêu chí đánh giá (những khía cạnh quan trọng của năng lực hoặc sản phẩm cần đánh giá) và các mức độ đạt được của từng tiêu chí (thường từ 3 đến 5 mức). Trong đó các mức độ thường được thể hiện dưới dạng thang mô tả hoặc kết hợp giữa thang số và thang mô tả để mô tả chi tiết các mức độ thực hiện của người học.

2.2.2. Phân loại

Căn cứ vào chức năng và mục đích đánh giá, có thể chia rubric thành 2 loại sau:

- Rubrics phân tích (Analytical rubric): mô tả chi tiết các mức độ thực hiện cho từng công đoạn của nhiệm vụ, qua đó GV có thể đánh giá công việc của SV trên từng tiêu chí đã đề ra. Rubric phân tích là nguồn cung cấp thông tin liên tục, chi tiết cho GV và SV về ưu, nhược điểm và sự phát triển, tiến bộ của SV trong quá trình học tập. Hơn thế nữa, GV có thể căn cứ vào đó để linh hoạt sửa đổi, bổ sung cho tiến trình dạy học được hiệu quả hơn, đồng thời SV cũng có căn cứ để tự điều chỉnh và nâng cao chất lượng học tập. Loại rubric này thường được sử dụng trong đánh giá quá trình, cũng như đánh giá thành tích. Tuy nhiên, việc thiết kế loại rubric này đòi hỏi nhiều công sức trong xây dựng và mô tả các tiêu chí, đồng thời việc sử dụng cũng có thể phức tạp và tốn nhiều thời gian.

- Rubrics tổng hợp (Holistic rubric): cung cấp những hướng dẫn cho phép đánh giá tổng thể một sản phẩm cụ thể hoặc việc thực hiện nhiệm vụ, dựa trên cơ sở mức độ hoàn thiện và hiệu quả của công việc nói chung. Rubric tổng hợp có thể được xem như bảng đánh giá một chiều bởi nó không đi sâu vào các chi tiết trong từng giai đoạn cụ thể của công việc, mà đánh giá toàn bộ công việc. Do vậy, loại rubric này không cung cấp nhiều thông tin phản hồi cho GV và SV, thường được sử dụng để đánh giá tổng kết, khi mối quan tâm chủ yếu là việc chấm điểm thành tích.

2.2.3. Sử dụng rubric trong kiểm tra đánh giá

Rubric được sử dụng như một công cụ đánh giá khá hữu hiệu đối với cả GV và SV. Rubric có thể được sử dụng để đánh giá hầu như bất kỳ sản phẩm nào của quá trình học tập như bài tập, bài báo cáo, thuyết trình cũng như quá trình hoạt động của SV. Sự đánh giá có thể là tự đánh giá của SV hoặc đánh giá từ GV và SV khác,

Tiến trình sử dụng rubric để thực hiện một hoạt động đánh giá diễn ra như sau:

- Trước khi tiến hành đánh giá, GV sử dụng

rubric để thông báo đến SV về hoạt động đánh giá, đặc biệt là mục tiêu và các tiêu chí đánh giá, làm rõ kì vọng của GV và cách thức nhận xét, chấm điểm. Qua việc nắm bắt các tiêu chí đánh giá từ rubric, SV có thể định hướng hoạt động của bản thân trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ, chủ động thể hiện, bộc lộ các phẩm chất, kĩ năng, hành vi tương ứng với các mục tiêu đánh giá, cũng như tự đánh giá quá trình và kết quả thực hiện nhiệm vụ.

- Trong giai đoạn tiến hành đánh giá, người đánh giá (có thể là GV hoặc SV) vừa quan sát quá trình thực hiện hoạt động và tạo ra sản phẩm, vừa sử dụng rubric làm công cụ đánh giá. Nội dung rubric (các mô tả từng mức độ đối với các tiêu chí) sẽ hướng dẫn, giúp người đánh giá tập trung quan sát vào các tiêu chí đã đặt ra. Người đánh giá sẽ căn cứ rubric để xác lập các mức độ đạt được từng tiêu chí cho hoạt động và sản phẩm đã và đang được thực hiện, qua đó đưa đến một kết quả đánh giá (có thể là định lượng qua các mức điểm, hoặc đơn thuần là định tính qua các mức độ mô tả) mang tính khách quan, công bằng, hiệu quả.

- Sau khi tiến hành quan sát và đánh giá, GV và SV sẽ tổng hợp các kết quả đánh giá từ các rubric để đưa ra kết quả đánh giá cuối cùng. Kết quả này sẽ được phản hồi đến SV, trong đó có các thông tin về điểm, xếp hạng các tiêu chí kèm theo sự giải thích rõ ràng về kết quả. Qua đó SV nhận thức được những ưu điểm, hạn chế của bản thân được thể hiện qua kết quả đánh giá.

Đó là cơ sở để GV và SV tiến hành các hoạt động điều chỉnh, cải thiện quá trình dạy và học để nâng cao kết quả học tập và hiệu quả giảng dạy trong tương lai.

2.2.4. Nguyên tắc thiết kế rubric

Một rubric được thiết kế tốt cần phải đáp ứng được những nguyên tắc cơ bản, đó là:

- Các tiêu chí phải được mô tả và sắp xếp theo thứ tự cao đến thấp hoặc ngược lại;

- Các tiêu chí phải phân hóa rõ ràng;

- Các tiêu chí phải được khách quan hóa qua các đặc tính hay kết quả sản phẩm thực hiện theo mục tiêu một cách cụ thể;

- Các tiêu chí phải chỉ ra được những định hướng mà GV và SV cần hướng tới để thực hiện mục tiêu tự đánh giá, đánh giá và cùng đánh giá.

Để thiết kế được một rubric hiệu quả thì GV cần xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, đối tượng đánh giá, các tiêu chí đánh giá và các mức xếp hạng của các tiêu chí. Các tiêu chí có thông tin mô tả rõ ràng, phản ánh đầy đủ các nội dung, mục tiêu trong dạy học. Bên cạnh đó, ngôn ngữ sử dụng cũng phải rõ ràng, dễ hiểu, dễ sử dụng.

2.2.5. Quy trình thiết kế rubric

Dựa trên các nghiên cứu của nhiều tác giả [2], [3], [5], [6], [7], [8], quy trình thiết kế rubric cơ bản bao gồm các bước như sau:

- Xác định mục tiêu: Căn cứ CDR của chương trình đào tạo và học phần, GV phác thảo những yêu cầu cần thiết của sản phẩm học tập hoặc quá trình SV hoàn thành nhiệm vụ học tập.

- Xác định tiêu chí: Phát triển các mục tiêu thành những tiêu chí cụ thể, chi tiết.

- Mô tả các mức độ: Mô tả chi tiết đặc trưng của mỗi tiêu chí, đảm bảo ngôn ngữ quan sát được, định lượng được và có sự phân hóa rõ ràng.

- Thử nghiệm: Áp dụng thực tế trên một nhóm mẫu và hiệu chỉnh; chỉnh sửa lại rubric nếu cần thiết trước khi đưa vào sử dụng.

Sau khi được đưa vào sử dụng, nội dung rubric vẫn có thể tiếp tục được bổ sung, thay đổi trong những lần sử dụng sau cho hợp lí, tùy thuộc vào bối cảnh thực tiễn. Không có một rubric nào là tốt nhất, hoàn hảo, chính xác nhất khi đánh giá một hoạt động hay sản phẩm học tập. Rubric không chỉ được xây dựng một lần, mà phải được thường xuyên xem xét, bổ sung, điều chỉnh qua những lần sử dụng để đánh giá, điều đó sẽ đảm bảo các tiêu chí ngày càng hoàn thiện, đầy đủ và có độ tin cậy cao.

2.2.6. Tiêu chí đánh giá chất lượng của một rubric

Một rubric được đánh giá tốt nếu có các đặc điểm sau:

- Có các tiêu chí rõ ràng, súc tích, quan sát và đánh giá được, phù hợp với mục tiêu hoặc CDR cần đánh giá.

- Thể hiện mức độ quan trọng của mỗi tiêu chí thông qua trọng số hoặc tiêu chí con.

- Có thang đo chất lượng thích hợp và được mô tả rõ ràng, súc tích, hợp lý.

- Có độ tin cậy tốt, cho kết quả như nhau đối với nhiều người cùng sử dụng.

2.2.7. Sự phù hợp khi sử dụng rubric trong kiểm tra, đánh giá sinh viên

Việc vận dụng rubric rất phù hợp với mục đích, yêu cầu sự phạm và hình thức KTĐG.

Về mục đích, dựa vào rubric, GV sẽ giúp SV biết được trình độ kiến thức đang ở mức nào, có những ưu và nhược điểm nào trong quá trình học tập. GV cũng nhìn nhận lại được phương pháp giảng dạy và đánh giá của bản thân có cần điều chỉnh thêm.

Về yêu cầu sự phạm, rubric thể hiện được tính khách quan như SV biết mình cần học kiến thức nào, thực hiện hoạt động trên lớp với thái độ và kĩ năng nào phù hợp, quan trọng hơn là có thể góp ý xây dựng rubric cùng với GV. Chính vì thế, rubric sẽ giúp GV giảm bớt tính chủ quan của người dạy, đảm bảo KTĐG trở nên chính xác và cụ thể hơn. Khi sử dụng rubric giúp SV tăng tính tích cực và năng động do SV đã nắm qua các tiêu chí đánh giá của hoạt động học. Kích thích sự tìm tòi nghiên cứu của SV qua hoạt động nhóm và thuyết trình.

Về hình thức, nếu như trước đây, KTĐG chỉ xảy ra theo một chiều là GV đánh giá SV thì nay với rubric, SV có thể tự đánh giá và đánh giá các SV khác.

2.3. Một số rubric được sử dụng trong đánh giá ở học phần Phương pháp dạy học Toán ở tiểu học

2.3.1. Rubric tự đánh giá việc tự học

Bảng 1. Rubric tự đánh giá việc tự học

Tên thành viên tự đánh giá:								
TT	Nội dung	Kết quả	Trọng số (%)	Mức độ đạt được				Điểm tự đánh giá
				1	2	3	4	
1	Xác định mục tiêu và lập kế hoạch tự học	Xác định đầy đủ mục tiêu, có kế hoạch thực hiện chi tiết	20	Không xác định được mục tiêu hoặc mục tiêu không phù hợp	Mục tiêu còn chung chung, chưa gắn với nội dung cụ thể	Xác định được mục tiêu phù hợp nội dung bài học, có kế hoạch tự học	Xác định đầy đủ mục tiêu gắn với CDR; có kế hoạch thực hiện cụ thể và khả thi	
2	Phân tích nội dung chương trình toán ở tiểu học	Xác định đúng trọng tâm kiến thức, chỉ ra được mối liên hệ giữa kiến thức và năng lực cần hình thành ở học sinh tiểu học	30	Trình bày sai hoặc không nắm được nội dung	Chỉ trình bày lại nội dung, chưa có phân tích.	Phân tích đúng kiến thức trọng tâm của mạch nội dung	Phân tích sâu cấu trúc, chỉ ra được mối liên hệ giữa kiến thức và năng lực toán học	
3	Thiết kế hoạt động học tập	Xây dựng hoạt động phù hợp mục tiêu	20	Không thiết kế được	Các hoạt động còn rời rạc, chưa liên kết với tiến trình bài học	Hoạt động phù hợp nhưng chưa phong phú, sáng tạo	Hoạt động hợp lý, kích thích tư duy, có phân hóa theo đối tượng	
4	Sử dụng tài liệu và học liệu	Tim kiếm và sử dụng tài liệu, ví dụ thực tiễn	20	Không chuẩn bị hoặc sử dụng học liệu không phù hợp	Chỉ sử dụng tài liệu của GV cung cấp	Tim hiểu thêm khi được GV gợi ý	Chủ động nghiên cứu tài liệu từ nhiều nguồn; biết chọn lọc và đối chiếu	
5	Trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ đúng hạn, nghiêm túc	10	Không hoàn thành hoặc vi phạm thời hạn	Hoàn thành trễ hạn nhiều lần hoặc thiếu nội dung	Hoàn thành đầy đủ và đúng hạn	Hoàn thành đúng hạn, đầy đủ, chất lượng và có minh chứng tự học	
Tổng								

2.3.2. Rubric đánh giá khi tham gia hoạt động nhóm

Bảng 2. Rubric đánh giá khi tham gia hoạt động nhóm

Tên thành viên:									
TT	Tiêu chí	Trọng số (%)	Mức độ đạt được				Điểm đánh giá		
			Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	Tự đánh giá	Nhóm đánh giá	
1	Chuyên cần	10	Trên 85% số lần họp nhóm	Đạt từ 65 - 84% số lần họp nhóm	Đạt từ 40-64% số lần họp nhóm	Dưới 40% số lần họp nhóm			
2	Thái độ	20	Tích cực và chủ động hợp tác tốt với các thành viên khác	Hợp tác tốt khi được phân công nhiệm vụ	Có hợp tác nhưng đôi khi còn lơ là, cần nhắc nhở	Thờ ơ, không hợp tác			
3	Chất lượng ý kiến	25	Đóng góp nhiều ý tưởng sáng tạo, hữu ích	Ý kiến đóng góp hữu ích cho công việc	Ý kiến ở mức cơ bản, chưa có tính mới	Không đóng góp hoặc ý kiến không hữu ích			
4	Kỷ luật và tiên độ	15	Hoàn thành phần việc đúng hạn	Chưa đúng hạn, nhưng không gây ảnh hưởng đến chất lượng chung	Chậm trễ, có gây ảnh hưởng đến chất lượng chung nhưng có thể khắc phục	Không nộp hoặc chậm trễ, gây ảnh hưởng lớn đến chất lượng chung, không thể khắc phục			
5	Chất lượng sản phẩm	30	Sáng tạo, đáp ứng xuất sắc mục tiêu đề ra	Đáp ứng tốt yêu cầu đề ra	Đáp ứng được một phần yêu cầu, còn nhiều chỗ cần điều chỉnh	Kém chất lượng, không sử dụng được			
Tổng									

2.3.3. Rubric đánh giá sản phẩm hoạt động nhóm

Bảng 3. Rubric đánh giá sản phẩm hoạt động nhóm

Nhóm được đánh giá:								
TT	Tiêu chí	Trọng số (%)	Mức độ đạt được				Điểm	
			Chưa đạt	Đạt	Tốt	Rất tốt		
1	Hình thức	10	Không đúng yêu cầu, nhiều lỗi hình thức	Đúng yêu cầu, có một số lỗi hình thức	Đúng yêu cầu, chỉ có 1-3 lỗi hình thức	Đúng yêu cầu, đẹp, không có lỗi hình thức		
2	Nội dung	30	Không đáp ứng yêu cầu tối thiểu	Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu	Đáp ứng tốt yêu cầu, có mở rộng	Đáp ứng tốt yêu cầu, có mở rộng, có liên hệ thực tiễn		
3	Kỹ năng thuyết trình	20	Không rõ ràng, không tự tin, không tương tác	Thiếu tự tin, ít tương tác với người nghe	Tự tin, ít tương tác với người nghe	Tự tin, mạch lạc, thuyết phục, tương tác tốt		
4	Năng lực phân biện	20	Đúng dưới 40% số câu hỏi, lập luận chưa rõ ràng	Đúng từ 40-64% số câu hỏi, lập luận chưa rõ ràng	Đúng từ 65-85% số câu hỏi, lập luận rõ ràng	Đúng trên 85% số câu hỏi, lập luận sắc sảo		
5	Sự phối hợp	20	Có dưới 40% thành viên nhóm tham gia	Có từ 40-64% thành viên nhóm tham gia	Có từ 65-99% thành viên nhóm tham gia	100% thành viên nhóm tham gia nhíp nhàng		
Tổng								

2.3.4. Rubric đánh giá kế hoạch bài dạy

Bảng 4. Rubric đánh giá kế hoạch bài dạy

Sinh v được đánh giá:								
TT	Tiêu chí	Trọng số (%)	Mức độ đạt được				Điểm	
			Chưa đạt	Đạt	Tốt	Rất tốt		
1	Nội dung	35	Sai kiến thức hoặc không đáp ứng yêu cầu tối thiểu	Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu cơ bản của bài	Đáp ứng tốt yêu cầu, có mở rộng kiến thức	Chính xác, có chiều sâu, liên hệ thực tiễn phong phú		
2	Phương pháp	30	Lựa chọn phương pháp dạy học không phù hợp nội dung	Phương pháp dạy học còn mang tính thụ động	Sử dụng đúng phương pháp nhưng chưa linh hoạt	Vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học tích cực		
3	Đánh giá	20	Không có kế hoạch đánh giá	Đánh giá còn chung chung, chưa chú ý đến phân hóa	Có chú ý đến đánh giá nhưng chưa rõ ràng	Có công cụ đánh giá rõ ràng, phù hợp		
4	Hình thức	15	Không đúng yêu cầu, trình bày cấu thả	Đúng yêu cầu, nhưng còn một số lỗi hình thức	Đúng yêu cầu, chỉ có 1 - 3 lỗi nhỏ về trình bày	Đẹp, khoa học, không có lỗi hình thức và ngôn ngữ		
Tổng								

3. Kết luận

Việc xây dựng và sử dụng rubric trong học phần Phương pháp dạy học Toán ở tiểu học đã góp phần nâng cao tính minh bạch, công bằng của hoạt động đánh giá. Rubric không chỉ hỗ trợ GV trong KTĐG và phản hồi mà còn tạo điều kiện để SV tự đánh giá, điều chỉnh và phát triển năng lực nghề nghiệp. Thực tiễn triển khai tại Trường Đại học Bạc Liêu cho thấy rubric là công cụ phù hợp trong đào tạo. Tuy nhiên, để đạt hiệu quả cao, GV cần đầu tư thiết kế tiêu chí rõ ràng, tổ chức hướng dẫn cụ thể và thường xuyên rà soát, điều chỉnh rubric phù hợp với bối cảnh giảng dạy ■

Tài liệu tham khảo

- [1]. Tôn Quang Cường (2009). *Áp dụng đánh giá theo rubric trong dạy học*. Tạp chí Giáo dục, số 221, tr.47 - 48.
- [2]. Lê Văn Hào (2019). *Thiết kế và sử dụng rubric trong đánh giá học tập*.
- [3]. Lê Văn Hào (Chủ biên), Đinh Đồng Lương, Phan Thị Yến (2021). *Hướng dẫn thiết kế, sử dụng rubric và bộ rubric mẫu dùng cho đánh giá hoạt động học tập*. truy cập từ <https://ktdbcl.actvn.edu.vn/khao-thi/mot-so-bai-viet-ve-khao-thi/48-huong-dan-thiet-ke-su-dung-rubric.html>.
- [4]. Nguyễn Hữu Lộc (Chủ biên), Phạm Công Bằng, Lê Ngọc Quỳnh Lam (2014). *Chương trình đào tạo tích hợp: Từ thiết kế đến vận hành*. Nxb. Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
- [5]. Lê Thị Ngọc Nhân (2014). *Vận dụng rubric để xây dựng các tiêu chí đánh giá môn học*. Tạp chí Khoa học Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, số 62/2014, tr.146-151.
- [6]. Phạm Đức Quang (2024). *Sử dụng rubric trong đào tạo sinh viên trường Đại học Sư phạm ở Việt Nam*. Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, tập 20, số 9, tr 36 - 43.
- [7]. Nguyễn Thị Thanh Trà (2020). *Xây dựng rubric đánh giá kết quả học tập môn Giáo dục học của sinh viên đại học sư phạm theo tiếp cận năng lực*. Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, số 26, tr.30-35.
- [8]. Khuru Thuận Vũ (2021). *Rèn luyện kỹ năng thiết kế rubric trong kiểm tra đánh giá cho sinh viên ngành Sư phạm Sinh học*. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, số 66, tr.71 - 84.
- [9]. Cooper B. & Gargan A. (2011). *Rubric in education: old term - new meanings*. Educational Horizons, Volume 89, issue 4, p.6-8.
- [10]. Jonsson A. & Svingby G. (2007). *The use of scoring rubrics: Reliability, validity and educational consequences*. Educational Research Review, 2, p.130 - 144.

Using Rubrics in the course “Methods of teaching Mathematics in primary education” at Bac Lieu University

Trinh Khanh Linh
Bac Lieu University
Email: Email: tklinh@blu.edu.vn.

Abstract: Rubrics are effective assessment tools widely used to evaluate the extent to which learners achieve intended learning outcomes. By providing structured criteria and performance descriptors, Rubrics enhance transparency, fairness, and competency-based assessment practices. Based on the practical implementation in the course “Methods of teaching Mathematics in primary education” at Bac Lieu University, this article presents the process of constructing and applying several Rubrics in evaluating students majoring in Primary Education.

Keywords: Assessment, Rubrics, methods of teaching Mathematics in primary education, Bac Lieu University.